

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: **407** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày **27** tháng **5** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật
Phạm Văn Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, ngày 14/6/2019, ngày 16/6/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1141/TTr-SVHTTDL ngày 21/5/2024 và ý kiến thống nhất của tập thể UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 09/7/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các hội, đoàn thể tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các Phòng N/cứu;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn

Trần Hoàng Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quang Ngãi)

Chương 1 QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn; quy trình và trình tự thủ tục hồ sơ của các tập thể, cá nhân tham gia hoạt động xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng (sau đây gọi tắt là Giải thưởng).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tác giả, nhóm tác giả là công dân Việt Nam, người Việt Nam đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài có tác phẩm, công trình nghiên cứu văn học - nghệ thuật về tỉnh Quang Ngãi.

2. Các tác giả, nhóm tác giả có quê quán hoặc đang cư trú tại tỉnh Quang Ngãi có tác phẩm, công trình nghiên cứu văn học - nghệ thuật về đất nước, con người Việt Nam.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc xét tặng

1. Việc xét tặng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.

2. Việc tổ chức xét tặng phải đúng đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục theo quy chế này; bảo đảm khách quan, công bằng, dân chủ, chính xác, công khai và minh bạch.

3. Số lượng giải thưởng tùy thuộc vào chất lượng các tác phẩm tham gia dự giải, không nhất thiết phải cơ cấu đủ các giải cho từng thể loại.

Điều 4. Thời gian

1. Giải thưởng được xét tặng theo chu kỳ 05 năm một lần.

2. Thời gian tác phẩm, công trình dự xét Giải thưởng trong mỗi chu kỳ Giải thưởng được tính từ thời điểm nộp lưu chiểu đối với hình thức xuất bản; tính từ thời điểm phát hành, phát sóng, biểu diễn, triển lãm đối với hình thức công bố trên các phương tiện khác, kể từ ngày 01/01 của năm đầu tiên (đầu kỳ) đến ngày 31/12 của năm thứ năm (cuối kỳ).

3. Thời gian tổ chức hoạt động xét Giải thưởng là năm đầu tiên của chu kỳ tiếp theo; thời gian công bố và trao tặng vào ngày sinh Thủ tướng Phạm Văn Đồng (01/3) của năm liền kề sau năm tổ chức hoạt động xét Giải thưởng. Trường hợp cần thiết có thể công bố trong năm xét Giải.

Điều 5. Thẩm quyền công nhận, hủy bỏ tác phẩm đạt Giải

Chủ tịch UBND tỉnh có thẩm quyền công nhận tác phẩm đạt giải hoặc hủy bỏ quyết định công nhận tác phẩm đạt giải, thu hồi Bằng công nhận, tiền thưởng nếu tác giả, nhóm tác giả có hành vi vi phạm các quy định tại Quy chế và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Quyền lợi, nghĩa vụ của tác giả, nhóm tác giả và tác phẩm, công trình dự xét giải

1. Đối với tác giả, nhóm tác giả

- a) Kê khai đầy đủ, trung thực Hồ sơ tác phẩm, công trình dự xét giải.
- b) Tự cam kết, thỏa thuận, chịu trách nhiệm về mức, tỷ lệ sở hữu, các vấn đề có liên quan đến bản quyền tác phẩm, công trình dự giải; quyền lợi giải thưởng và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Tác giả, nhóm tác giả đạt Giải thưởng được nhận Bằng chứng nhận do Chủ tịch UBND tỉnh tặng kèm theo tiền thưởng quy định tại Quy chế này và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối với tác phẩm, công trình

a) Hồ sơ tác phẩm, công trình dự thi sẽ không được hoàn trả lại cho tác giả; Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng được quyền sử dụng để phục vụ công tác tuyên truyền.

b) Bản quyền tác phẩm thuộc về tác giả; Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng không chịu trách nhiệm về những tranh chấp quyền tác giả và quyền liên quan.

c) Tác phẩm, công trình đạt giải nếu vi phạm về bản quyền; vi phạm tính trung thực; tác giả, nhóm tác giả vi phạm đạo đức trong quá trình tác nghiệp; vi phạm các quy định của pháp luật sẽ bị thu hồi Bằng chứng nhận và tiền thưởng.

Điều 7. Trường hợp không được dự xét giải

1. Tác giả đang trong thời gian bị cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật, bị xử lý kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

2. Tác giả tự in ấn, không đủ thủ tục cấp phép xuất bản, công trình.

3. Các tác phẩm, công trình sáng tác bằng tiếng nước ngoài, tác phẩm múa và ca khúc sử dụng nhạc nước ngoài; tranh, ảnh, kiến trúc miêu tả khung cảnh, thiết kế văn hóa nước ngoài.

4. Tác phẩm, công trình có quyết định đình bản hoặc thu hồi của cơ quan có thẩm quyền.

5. Tác phẩm, công trình đã đạt giải thưởng về văn học, nghệ thuật của các tỉnh, thành khác trong cả nước.

Chương 2

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ HỒ SƠ THAM DỰ GIẢI THƯỞNG

Điều 8. Điều kiện xét tặng

Tác phẩm, công trình của tác giả, nhóm tác giả đề nghị xét tặng Giải thưởng phải đạt điều kiện sau:

1. Đã được công bố và sử dụng trong chu kỳ xét Giải thưởng dưới các hình thức xuất bản, xây dựng, triển lãm, biểu diễn, tác phẩm điện ảnh, phát thanh, truyền hình thuộc các loại hình:

a) Văn học

- Văn xuôi: Gồm tiểu thuyết, truyện vừa, tập truyện ngắn, truyện ký, hồi ký, bút ký, ký sự, phóng sự, chân dung văn học, tùy bút, kịch bản văn học được xuất bản thành sách (dưới các hình thức sách in, sách nghe, sách điện tử) do Nhà xuất bản có tư cách pháp nhân được Nhà nước công nhận ấn hành.

- Thơ: Gồm tập thơ, trường ca, truyện thơ được xuất bản thành sách do Nhà xuất bản có tư cách pháp nhân được Nhà nước công nhận ấn hành.

- Nghiên cứu, lý luận, phê bình: Là công trình hoặc cụm công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình văn học - nghệ thuật được xuất bản thành sách do Nhà xuất bản có tư cách pháp nhân được Nhà nước công nhận ấn hành, hoặc được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Âm nhạc

- Tác phẩm, cụm tác phẩm thuộc các loại hình nhạc: Giao hưởng, hợp xướng, thính phòng, ca khúc, nhạc kịch, nhạc phim, nhạc múa và các hình thức khí nhạc; công trình, cụm công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình âm nhạc.

- Phải được công bố dưới các hình thức in ấn, băng, đĩa, dàn dựng biểu diễn, phát sóng của các tổ chức có tư cách pháp nhân về xuất bản hoặc các đơn vị có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, đơn vị nghệ thuật, tổ chức phát sóng từ cấp tỉnh trở lên (*có băng, đĩa, file kèm theo văn bản*).

c) Mỹ thuật

- Tác phẩm, cụm tác phẩm hội họa, đồ họa, điêu khắc, các tác phẩm mỹ thuật ứng dụng, mỹ thuật đương đại (nghệ thuật xếp đặt, trang trí, video art...), công trình, cụm công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình, biên khảo, sưu tầm mỹ thuật.

- Tác phẩm điêu khắc phải triển lãm từ cấp tỉnh tổ chức trở lên; hoặc đã công bố trên các phương tiện truyền thông đại chúng, in trên sách báo, phát sóng trên đài truyền hình từ cấp tỉnh trở lên; được xây dựng hoặc được sản xuất thành tác phẩm, sản phẩm (nếu khuôn khổ tác phẩm quá lớn thì gửi ảnh chụp tác phẩm kèm theo). Tác phẩm tranh phải được triển lãm hoặc in thành tập.

- d) Nhiếp ảnh: Tác phẩm ảnh màu, đen trắng (ảnh đơn, ảnh bộ); công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình, sưu tầm nhiếp ảnh. Tác phẩm được triển lãm, in tập, in trên các sách, báo trong nước, nước ngoài (ưu tiên chùm ảnh từ 10 tác phẩm, tập ảnh theo chủ đề).

d) Sân khấu (bao gồm biên kịch, đạo diễn)

Là vở diễn dài từ 60 phút trở lên, hoặc 2 vở diễn ngắn từ 30 phút trở lên (kịch nói, cải lương, tuồng, chèo, ca kịch bài chòi), hoặc chương trình sân khấu đã được các đoàn nghệ thuật cấp tỉnh, Trung ương, hoặc dài phát thanh - truyền hình tỉnh, Trung ương dàn dựng và công bố (có băng, đĩa hoặc file và giấy chứng nhận của đơn vị thực hiện, sản xuất kèm theo).

e) Điện ảnh (bao gồm biên kịch, đạo diễn)

Tác phẩm thuộc các loại hình điện ảnh (phim truyện, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim truyền hình) dài từ 60 phút trở lên, hoặc 2 tác phẩm từ 30 phút trở lên đã được công chiếu, phát sóng trên đài phát thanh - truyền hình tỉnh, Trung ương hoặc được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giới thiệu công chiếu tại nước ngoài (có băng, đĩa hoặc file và giấy chứng nhận của đơn vị thực hiện, sản xuất kèm theo); công trình nghiên cứu, lý luận phê bình về điện ảnh.

g) Múa

Là vũ kịch, tổ khúc múa, hoặc chùm 3 tác phẩm múa độc lập có độ dài dưới 10 phút/1 tác phẩm (kể cả tác phẩm múa trong vở diễn). Tác phẩm đã được các đoàn nghệ thuật cấp tỉnh, Trung ương, hoặc dài phát thanh - truyền hình tỉnh, Trung ương dàn dựng và công bố (có băng, đĩa hoặc file và giấy chứng nhận của đơn vị thực hiện, sản xuất kèm theo).

h) Văn nghệ dân gian

Các tác phẩm nghiên cứu, sưu tầm, khảo cứu, biên soạn các loại hình văn hóa, văn nghệ dân gian của các dân tộc ở tỉnh Quảng Ngãi; văn hóa, văn nghệ dân gian các dân tộc Việt Nam; hoặc văn hóa, văn nghệ dân gian các vùng miền đã được xuất bản thành sách, băng đĩa, hoặc đã được nghiệm thu cấp tỉnh, Trung ương, hoặc được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

i) Văn học - nghệ thuật các dân tộc thiểu số

Các tác phẩm nghiên cứu, sưu tầm, các loại hình văn học - nghệ thuật của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi do tác giả, nhóm tác giả tiến hành; đã được xuất bản thành sách, băng đĩa, hoặc đã được nghiệm thu cấp tỉnh, Trung ương, hoặc được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Tác giả, nhóm tác giả có thể gửi nhiều tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng ở các loại hình nhưng mỗi tác phẩm, công trình chỉ được đề nghị xét tặng Giải thưởng về 01 trong 09 loại hình quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng phải là tác phẩm, công trình không có tranh chấp về quyền tác giả, không có khiếu nại kể từ khi được công bố, xuất bản.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng

Tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng phải đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Tác phẩm, công trình xuất sắc, có giá trị cao về nội dung, tư tưởng và nghệ thuật; có tác dụng tốt trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi phát triển toàn diện, hướng đến chân, thiện, mỹ; phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp; từng bước xây dựng, hình thành các giá trị mới của con người Quảng Ngãi; góp phần đáng kể vào sự nghiệp phát triển nền văn học - nghệ thuật của tỉnh Quảng Ngãi và của đất nước.

2. Đề tài về đất nước, con người Quảng Ngãi, ưu tiên các mảng đề tài: lịch sử dụng nước và giữ nước, cách mạng kháng chiến và truyền thống văn hóa dân tộc; công cuộc đổi mới trong xây dựng và bảo vệ đất nước; thiểu niêm, nhi đồng, dân tộc thiểu số; ca ngợi, biểu dương những nhân tố tích cực, những con người, sự kiện tiêu biểu trong xã hội.

3. Đôi với các tác phẩm mang tính tuyển chọn thành tập sách, tuyển tập, album, CD thể hiện nhiều mảng đề tài khác nhau thì số lượng tác phẩm có đề tài về đất nước, con người Quảng Ngãi phải chiếm tối thiểu 50%.

Nếu trong một tập sách, album, CD được xuất bản trong thời gian định kỳ giải thưởng có tuyển lại các tác phẩm đã xuất bản thời gian trước đó thì tỷ lệ các tác phẩm tuyển lại này không được vượt quá 30% dung lượng tập sách cũng như so với tổng số các tác phẩm trong tập.

4. Ưu tiên tác giả, nhóm tác giả là người Quảng Ngãi có tác phẩm, công trình nghiên cứu về đất nước, con người, văn hóa Việt Nam, về tỉnh Quảng Ngãi đạt giải thưởng chính thức hàng năm tại các cuộc liên hoan, cuộc thi, hội diễn, triển lãm truyền thống, chuyên nghiệp của các cấp thuộc Liên hiệp các Hội Văn học - Nghệ thuật Trung ương, các Bộ, ngành Trung ương; các cuộc thi, triển lãm quốc tế được Việt Nam công nhận thì được ưu tiên xem xét tặng giải thưởng bằng hoặc cao hơn tùy giá trị, chất lượng tác phẩm, công trình.

Điều 10. Hồ sơ tham dự Giải thưởng

1. Thành phần hồ sơ

a) Bản đăng ký tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng (*Mẫu số 1*).

b) Tác phẩm; bản sao, ảnh chụp tác phẩm, công trình được in trên khổ giấy A4 theo quy định tại Điều 8, 9 Quy chế này; Tác phẩm Nhiếp ảnh, Mỹ thuật in theo khổ 30cm x 45cm; tác phẩm âm nhạc phải kèm bản ký âm. Các loại hình văn học, mỹ thuật, múa phải gửi kèm bài viết ngắn dưới 1.000 từ để tóm tắt, thuyết trình về nội dung, ý nghĩa tác phẩm.

c) Giấy chứng nhận, bằng chứng nhận tác phẩm được trưng bày triển lãm, trình diễn, phát sóng, đạt giải (*nếu có*).

d) Giấy cam kết, thỏa thuận, chịu trách nhiệm về mức, tỷ lệ sở hữu, các vấn đề có liên quan đến bản quyền tác phẩm, công trình; quyền lợi giải thưởng và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật hiện hành (*nếu có*).

đ) Các giấy tờ khác có liên quan.

2. Số lượng và địa chỉ nhận hồ sơ

a) Hồ sơ tham dự được lập thành 05 bản (riêng sách ít nhất 01 bản gốc), đựng vào bì tài liệu, mặt ngoài bì có thông tin về tên tác giả, tác phẩm; loại hình dự giải và địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

b) Hồ sơ tham dự giải gửi về địa chỉ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi (*số 105 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi*).

3. Đối với tác giả đã qua đời, đại diện hợp pháp của tác giả được thực hiện thủ tục đăng ký xét thưởng thay cho tác giả, đồng thời ghi thêm tên, địa chỉ và số điện thoại của người đại diện vào hồ sơ đăng ký. Đại diện tác giả là người nhà của tác giả, hoặc cơ quan, hội, đoàn thể, nhà xuất bản, cơ quan tác giả từng công tác. Nếu tác phẩm đạt giải thì chỉ có người thừa kế hợp pháp của tác giả (*người có quyền sở hữu tác phẩm*) mới được nhận thưởng.

Chương 3

BAN TỔ CHỨC, HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG VÀ TỔ THƯ KÝ GIÚP VIỆC HỘI ĐỒNG

Điều 11. Ban Tổ chức

1. Ban Tổ chức do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập.

2. Thành phần và nhiệm vụ

a) Thành phần

- Trưởng ban là đại diện lãnh đạo UBND tỉnh.

- Các Phó Trưởng ban gồm: Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Phó Trưởng ban Thường trực); đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh.

- Thành viên Ban Tổ chức gồm: Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (phụ trách lĩnh vực văn hóa); đại diện lãnh đạo các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban ngành liên quan thuộc tỉnh; các chuyên gia đầu ngành thuộc các Hội chuyên ngành Trung ương hoặc những người hoạt động trên lĩnh vực Văn học - Nghệ thuật có uy tín trong tỉnh, khu vực hoặc trong nước (*nếu cần thiết*).

b) Nhiệm vụ

- Tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, Quy chế Giải thưởng và ban hành các văn bản theo thẩm quyền phục vụ hoạt động xét tặng Giải thưởng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức, triển khai, điều hành hoạt động xét Giải thưởng theo đúng Kế hoạch, Quy chế; tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến, thông báo nội dung và tiến độ các hoạt động tổ chức xét tặng Giải thưởng đến các tổ chức, cá nhân, văn nghệ sĩ được biết, gửi tác phẩm tham dự xét giải.

- Theo dõi, tiếp nhận, báo cáo và đề xuất giải pháp xử lý các vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện hoạt động xét tặng Giải thưởng.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận tác phẩm đạt giải hoặc hủy bỏ quyết định công nhận tác phẩm đạt giải; tổ chức Lễ công bố, trao thưởng và lựa chọn tác phẩm, công trình triển lãm, trưng bày, công diễn tại Lễ công bố, trao thưởng.

Điều 12. Hội đồng xét tặng Giải thưởng và Tổ thư ký giúp việc Hội đồng

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng và Tổ thư ký giúp việc Hội đồng do Trưởng Ban Tổ chức quyết định thành lập.

2. Thành phần và nhiệm vụ

a) Thành phần

- Thành phần Hội đồng xét tặng Giải thưởng gồm: các văn nghệ sĩ, nhà nghiên cứu có uy tín, các chuyên gia đầu ngành thuộc các Hội chuyên ngành về văn học, nghệ thuật ở Trung ương, những người hoạt động trên lĩnh vực văn học nghệ thuật có uy tín trong tỉnh, khu vực hoặc trong nước không có tác phẩm, công trình đăng ký dự xét Giải thưởng.

- Thành phần Tổ giúp việc Hội đồng gồm cán bộ, công chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

b) Nhiệm vụ

- Nhiệm vụ của Hội đồng: Thực hiện việc thảo luận, đánh giá, thẩm định, nhận xét, tư vấn, phản biện về chuyên môn và chấm điểm các tác phẩm, công trình theo từng loại hình Giải thưởng; thực hiện các bước theo trình tự, thủ tục xét giải để chọn ra những tác phẩm, công trình văn học - nghệ thuật xuất sắc báo cáo Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng.

- Nhiệm vụ của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng: chuẩn bị nội dung, tài liệu, phiếu điểm và các vấn đề cần xin ý kiến tại các cuộc họp Hội đồng; Tổng hợp nội dung, kết quả thảo luận, đánh giá, chấm điểm từ các thành viên Hội đồng và báo cáo kết quả tổng hợp cho Chủ tịch Hội đồng; tham mưu, giúp việc Hội đồng tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Điều 13. Nguyên tắc làm việc của Ban Tổ chức, Hội đồng xét tặng Giải thưởng

1. Làm việc tập thể, trao đổi, thảo luận, thống nhất đối với từng tác phẩm, công trình theo tiêu chuẩn, điều kiện và theo các bước quy định tại Quy chế này

để chọn ra những tác phẩm, công trình xuất sắc, xếp thứ tự từ cao xuống thấp, theo cơ cấu giải thưởng để đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận Giải thưởng.

2. Tổ chức phiên họp khi có mặt ít nhất 75% thành viên, trong đó, có Trưởng Ban Tổ chức hoặc Phó Trưởng Ban Tổ chức được Trưởng Ban Tổ chức ủy quyền; Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền; những thành viên vắng mặt được lấy ý kiến bằng Phiếu chấm điểm đối với Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

3. Người có tác phẩm, công trình đăng ký dự xét Giải thưởng thì không tham gia Ban Tổ chức, Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

Chương 4

TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC HỒ SƠ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 14. Trình tự xét tặng Giải thưởng

1. Tiếp nhận Hồ sơ: Do Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng triển khai thực hiện, gồm các nội dung sau:

a) Thông báo, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các nội dung xét tặng Giải thưởng bằng văn bản đến các Sở, ban ngành tỉnh; các hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh; các hội ngành Trung ương và các tỉnh, thành phố trong cả nước; đồng thời, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin thành phần của Sở Văn hóa, Thể thao, Du lịch và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Tổ chức tiếp nhận, rà soát, kiểm tra, hướng dẫn thành phần Hồ sơ tham dự Giải thưởng; yêu cầu bổ sung và gia hạn trong vòng 20 ngày đối với các trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo quy định. Khi hết thời gian gia hạn, các trường hợp chưa bổ sung được xem như không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn xét Giải thưởng.

c) Tổng hợp thành phần Hồ sơ tham dự Giải thưởng bàn giao Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

2. Tổ chức xét Giải thưởng: Do Hội đồng xét tặng Giải thưởng tổ chức thực hiện, gồm các nội dung nhiệm vụ theo trình tự, thủ tục sau:

a) Từng thành viên Hội đồng được cung cấp tác phẩm, công trình đủ điều kiện tham dự xét Giải thưởng để nghiên cứu, thẩm định, đánh giá, nhận xét, tư vấn, phản biện về chuyên môn tối thiểu 30 ngày trước ngày họp Hội đồng.

b) Hội đồng xét giải theo từng loại hình Giải thưởng tiến hành các cuộc họp để thảo luận, xem xét, đánh giá, tư vấn, phản biện, chấm điểm để chọn lựa tác phẩm, công trình xuất sắc, đủ điều kiện, tiêu chuẩn đạt Giải thưởng. Việc chấm điểm các tác phẩm, công trình theo các tiêu chí về giá trị của tác phẩm, công

trình; Thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng chấm điểm độc lập theo thang điểm 100 (*100 điểm*), bao gồm:

- Giá trị nội dung, tư tưởng: Tất cả các tác phẩm, công trình phải có nội dung rõ ràng, trong sáng, lành mạnh, giàu chất nhân văn, không trái với đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và lợi ích của Nhân dân; mang tư tưởng tiến bộ, phản ánh cuộc sống, đất nước, con người Việt Nam nói chung và nhân dân các dân tộc Quảng Ngãi nói riêng; Thể hiện truyền thống vẻ vang trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; Phản ánh công cuộc đổi mới và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh và phát triển bền vững.

- Giá trị nghệ thuật: Có tính thẩm mỹ cao, thể hiện sự tìm tòi sáng tạo của cá nhân về cấu trúc tác phẩm, hình tượng nghệ thuật và ngôn ngữ biểu hiện, trên cơ sở phát huy truyền thống văn hóa, lịch sử, văn hiến Việt Nam, bản sắc văn hóa đặc đáo của các dân tộc tỉnh Quảng Ngãi.

- Giá trị sử dụng: Tác phẩm đã khẳng định được sức sống trong lòng công chúng, được công chúng thưởng thức mến mộ và đọng lại những giá trị về tư tưởng, thẩm mỹ và tính nhân văn trong lòng công chúng.

c) Tác phẩm, công trình xuất sắc, đủ điều kiện, tiêu chuẩn báo cáo Ban Tổ chức phải có điểm trung bình đạt từ 70 điểm trở lên của tổng số thành viên Hội đồng xét Giải theo từng loại hình tham gia chấm điểm, xếp thứ tự từ cao xuống thấp theo cơ cấu Giải thưởng.

d) Lập Hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Quy chế này cho tác phẩm, công trình xuất sắc báo cáo Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng.

3. Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng tổ chức họp thông nhất kết quả xét Giải thưởng của Hội đồng xét tặng Giải thưởng; tác phẩm, công trình đủ điều kiện xét tặng giải thưởng phải đạt từ 75% trở lên ý kiến thống nhất của tổng số thành viên Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng.

4. Căn cứ kết quả họp thông nhất, Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng thông báo công khai kết quả xét Giải thưởng trên các phương tiện thông tin đại chúng trong 20 ngày làm việc; Báo cáo những ý kiến phản hồi, khiếu nại liên quan đến tác giả hoặc tác phẩm đạt giải, đề xuất giải pháp xử lý trong 10 ngày làm việc sau khi công khai kết quả xét Giải thưởng (*nếu có*).

5. Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng lập Hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 15 của Quy chế này cho các tác phẩm, công trình xuất sắc, đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, không có khiếu nại liên quan đến tác giả hoặc tác phẩm trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận và khen thưởng theo quy định.

Điều 15. Hồ sơ xét tặng Giải thưởng

1. Hồ sơ xét tặng Giải thưởng bao gồm:

- a) Biên bản họp Hội đồng (*Mẫu số 2a*).
- b) Danh sách tác phẩm, công trình được đề nghị (*Mẫu số 2b*).
- c) Phiếu chấm điểm (*Mẫu số 2c*).
- d) Tờ trình đề nghị công nhận đạt giải (*Mẫu số 3a*).
- đ) Danh sách tác phẩm, công trình được đề nghị công nhận (*Mẫu số 3b*).
- e) Biên bản họp Ban Tổ chức (*Mẫu số 3c*).
- g) Báo cáo quá trình tổ chức Giải thưởng (*Mẫu số 3d*).

Chương 5

CƠ CẤU, MỨC THƯỞNG VÀ KINH PHÍ TỔ CHỨC

Điều 16. Cơ cấu giải thưởng

Thực hiện theo quy định nội dung và mức chi Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng tại Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 17. Kinh phí công tác tổ chức xét tặng Giải thưởng

Kinh phí phục vụ công tác tổ chức xét tặng Giải thưởng được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh; nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp theo quy định của pháp luật (*nếu có*).

Chương 6

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan

- 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
 - a) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập, tổ chức các hoạt động của Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng, và Trưởng Ban Tổ chức thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng, Tổ Giúp việc Hội đồng.
 - b) Tuyên truyền, giới thiệu, phô biến, quảng bá, thông báo rộng rãi về các nội dung liên quan đến Giải thưởng, kết quả xét tặng Giải thưởng trên các phương tiện thông tin đại chúng; phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Quy chế này.
 - c) Xây dựng dự thảo quy chế, kế hoạch, dự toán kinh phí tổ chức Giải thưởng và thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này.
 - d) Giải quyết khiếu nại và trả lời bằng văn bản theo quy định; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định thu hồi giải và xử lý theo quy định hiện

hành nếu phát hiện có hành vi vi phạm các quy định tại Quy chế và văn bản pháp luật có liên quan.

đ) Phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để xét chọn và hướng dẫn lập hồ sơ, thủ tục trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động xét giải.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức Lễ công bố, trao thưởng và lựa chọn tác phẩm, công trình triển lãm, trưng bày, công diễn tại Lễ công bố, trao thưởng.

2. Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh

a) Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này.

b) Tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến, thông báo rộng rãi các nội dung liên quan của Giải thưởng đến các hội viên thuộc Hội được biết, gửi tác phẩm, công trình tham dự xét giải.

3. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh)

Trên cơ sở đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng, có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động xét giải (*nếu có*).

4. Sở Tài chính: Phối hợp với cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí tổ chức xét tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Phạm Văn Đồng theo quy định hiện hành.

5. Công an tỉnh: Phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban tổ chức xét tặng Giải thưởng thẩm tra, xác minh tư cách các tác giả, nhóm tác giả là công dân Việt Nam và người Việt Nam đang sinh sống, học tập, làm việc ở nước ngoài (*khi có đề nghị*).

6. Sở Ngoại vụ: Phối hợp với các cơ quan chức năng hỗ trợ việc xác minh nhân thân của các tác giả, nhóm tác giả là người Việt Nam đang sinh sống, học tập, làm việc ở nước ngoài. (*khi có đề nghị*)

7. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Cơ quan thường trực Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về Giải thưởng.

8. Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi: dành thời lượng tuyên truyền các nội dung về xét tặng Giải thưởng, đưa tin, bài, phóng sự về các tác giả, tác phẩm văn học - nghệ thuật có giá trị; kịp thời đưa tin biểu dương những tác giả có những cống hiến tiêu biểu trong sự nghiệp phát triển văn học - nghệ thuật.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu, quảng bá Giải thưởng tại địa phương.

b) Phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng xác minh các tác giả, nhóm tác giả là công dân tại địa phương (*khi có đề nghị*).

Điều 19. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh; các cơ quan thông tấn, báo chí tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tổ chức triển khai thực hiện và tạo điều kiện cho các tác giả, nhóm tác giả tham gia Giải thưởng.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
4x6

BẢN ĐĂNG KÝ TÁC PHẨM, CÔNG TRÌNH
Đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng
lần thứ.....- năm....

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi

1. Thông tin cá nhân

- Họ và tên (khai sinh): Nam, Nữ:
- Bí danh, bút danh:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Dân tộc:
- Nguyên quán:
- Hộ khẩu thường trú:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ:
- Điện thoại, địa chỉ liên hệ:
- Hội viên chuyên ngành (nếu có)

2. Quá trình công tác

Kê khai về quá trình công tác (*nếu có*)

Thời gian	Chức danh, nơi công tác
Từ tháng, năm ... đến tháng, năm...
.....
.....
.....

**3. Tác phẩm, công trình đăng ký xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật
Phạm Văn Đồng**

- Tên tác phẩm, công trình:
- Năm công bố hoặc xuất bản:
- Thể loại dự giải:
- Đồng tác giả, cộng tác viên (*nếu có*):
- Các giải thưởng mà tác phẩm, công trình đã được khen thưởng (*nếu có*): (kèm theo bản sao có chứng thực giấy chứng nhận giải thưởng hoặc khen thưởng đó).

4. Khen thưởng/kỷ luật (*nếu có*):

- Khen thưởng: (Hình thức khen thưởng và Danh hiệu thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh
trở lên).

- Kỷ luật: (nêu các hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên về Đảng, chính quyền,
đoàn thể, tổ chức xã hội kèm theo bản sao quyết định).

5. Lời cam kết về bản quyền tác giả:

.....
.....

(địa danh), ngày tháng năm....

Người đăng ký
(ký, ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị/ UBND xã, phường, thị trấn
hoặc Hội VHNT cấp tỉnh/thành phố**
(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 2a

BAN TỔ CHỨC XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC
NGHỆ THUẬT PHẠM VĂN
ĐỒNG LẦN THỨ.... NĂM...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BB-HĐXT

Quảng Ngãi, ngày tháng năm.....

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT PHẠM VĂN ĐỒNG

Hội đồng xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng lần thứ
- Năm ... được thành lập theo Quyết định số/..... ngày.... tháng.... năm.... của Chủ tịch UBND tỉnh.

Hội đồng đã tổ chức cuộc họp phiên toàn thể vào ... ngày ... tháng.... năm

Tổng số thành viên trong Hội đồng theo quyết định: người

Số thành viên Hội đồng tham gia dự họp:.....người, gồm các thành viên:

1....., (Chức vụ) - Chủ tịch Hội đồng;

2....., (Chức vụ) - Phó Chủ tịch Hội đồng;

3....., (Chức vụ) - Thành viên;

Số thành viên Hội đồng không dự họp:người, gồm:

1.....

2.....

(Nêu lý do vắng mặt)

- Khách mời tham dự họp Hội đồng (ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị công tác): (*nếu có*)

- Thư ký Hội đồng:

NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

1. Hội đồng đã nghe Chủ tịch/Phó Chủ tịch (hoặc Tổ trưởng Tổ giúp việc) Hội đồng báo cáo về công tác tiếp nhận, đánh giá, thẩm định các tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng. Cụ thể như sau:

- Số lượng tác phẩm, công trình tham dự xét giải: tác phẩm, công trình.

- Số lượng tác phẩm, công trình đủ điều kiện dự xét giải: tác phẩm, công trình.

- Các lĩnh vực đề nghị xét Giải thưởng:.....

2. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận, đánh giá về điều kiện và tiêu chuẩn của từng trường hợp đề nghị xét giải.

(ghi tóm tắt cơ bản các ý kiến của thành viên Hội đồng)

3. Hội đồng tiến hành bình chọn, chấm điểm tác phẩm, công trình đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng.

4. Kết quả chấm điểm của Hội đồng theo các tiêu chí về giá trị của tác phẩm, xếp loại từ cao xuống thấp với thang điểm 100 (100 điểm).

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Số điểm chấm			Tổng điểm	Ghi chú
			GK1	GK2	GK3		
Chuyên ngành.....							
1							
2							
...							
Chuyên ngành.....							
1							
2							
...							

5. Kết luận

Căn cứ kết quả bình chọn, chấm điểm các tác phẩm, công trình, Hội đồng thống nhất đề nghị Ban Tổ chức Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng tỉnh Quảng Ngãi lần thứ - năm.... xét giải cho tác phẩm, công trình như sau:

Số thứ tự	Chuyên ngành	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Đề xuất cơ cấu giải thưởng	Ghi chú

1					
2					
...					

Cuộc họp kết thúc vào hồi..... giờ... ngày tháng năm..... Biên bản được thông qua tại cuộc họp, các thành viên có mặt đều thống nhất thông qua./.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

Ký, ghi rõ họ tên

TM. HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH

(chữ ký, dấu của đơn vị)

(Chức danh)

Họ và tên

**DANH SÁCH TÁC PHẨM, CÔNG TRÌNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN
TRÌNH BAN TỔ CHỨC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT
PHẠM VĂN ĐỒNG LẦN THỨ.... - NĂM.....**

*(Kèm theo Biên bản số.....BB-HĐXT ngày... tháng... năm...
của Hội đồng xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng)*

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả hoặc đồng tác giả	Tên giải thưởng khác đã đạt được (ghi rõ năm được tặng thưởng của tác phẩm, công trình)	Tổng điểm chấm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chuyên ngành.....					
1					
2					
...					
Chuyên ngành.....					
1					
2					
...					
Tổng số..... tác phẩm, công trình					

TM. HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH

(chữ ký, dấu của đơn vị)

Họ và tên

(Chức danh)

Lưu ý: Sắp xếp tên tác phẩm, công trình theo tổng điểm chấm từ cao xuống thấp.

BAN TỔ CHỨC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG
VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT PHẠM VĂN ĐỒNG
LẦN THỨ...- NĂM...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng năm.....

PHIẾU CHÁM ĐIỂM
Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng lần thứ - năm

- Tên tác phẩm, công trình:.....
- Tác giả:.....
- Thể loại dự giải:.....

TT	Giá trị tác phẩm, công trình	Tiêu chuẩn	Đánh giá, nhận xét	Điểm		Ghi chú
				Điểm tối đa	Điểm chấm	
1	Giá trị nội dung, tư tưởng	Nội dung rõ ràng, trong sáng, lành mạnh, giàu chất nhân văn, không trái với đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và lợi ích của Nhân dân; mang tư tưởng tiến bộ, phản ánh cuộc sống, đất nước, con người Việt Nam nói chung và nhân dân các dân tộc Quảng Ngãi nói riêng; thể hiện truyền thống vẻ vang trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; Phản ánh công cuộc đổi mới và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hướng		50		

		tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh và phát triển bền vững.				
2	Giá trị nghệ thuật	Có tính thẩm mỹ cao, thể hiện sự tìm tòi sáng tạo của cá nhân về cấu trúc tác phẩm, hình tượng nghệ thuật và ngôn ngữ biểu hiện, trên cơ sở phát huy truyền thống văn hóa, lịch sử, văn hiến Việt Nam, bản sắc văn hóa của các dân tộc tỉnh Quảng Ngãi.		30		
3	Giá trị sử dụng	Khẳng định được sức sống trong lòng công chúng, được công chúng thưởng thức mến mộ và đọng lại những giá trị về tư tưởng, thẩm mỹ và tính nhân văn.		20		
Tổng điểm				100		

Thành viên Hội đồng
(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN TỔ CHỨC XÉT TẶNG
**GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC - NGHỆ
THUẬT PHẠM VĂN ĐỒNG
LẦN THỨ...- NĂM...**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TTr-BTC

Quảng Ngãi, ngày tháng năm.....

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị công nhận tác phẩm đạt Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật
Phạm Văn Đồng lần thứ - năm**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Quyết định số/QĐ-UBND ngày/..../... của UBND tỉnh Ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Phạm Văn Đồng;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-UBND ngày/..../... của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Phạm Văn Đồng lần thứ - năm;

Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Phạm Văn Đồng lần thứ - năm tổ chức họp vào ngày/..../..... để đánh giá, thẩm định và thống nhất trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận cho tác phẩm, công trình đạt Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Phạm Văn Đồng lần thứ - năm (*Có danh sách kèm theo*).

Kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên Ban Tổ chức;
- Lưu: VT, ...

TRƯỞNG BAN
(*chữ ký, dấu của đơn vị*)
(*Chức danh*)
Họ và tên

DANH SÁCH TÁC PHẨM, CÔNG TRÌNH
ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN ĐẠT GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT PHẠM VĂN ĐỒNG
LẦN THỨ.... - NĂM.....

*(Ban hành kèm theo Tờ trình số.../TTr-BTC ngày... tháng... năm...
của Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng)*

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả hoặc đồng tác giả	Tên giải thưởng khác đã đạt được (ghi rõ năm được tặng thưởng của tác phẩm, công trình)	Tỷ lệ đạt (%)	Giải thưởng đề nghị	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Chuyên ngành.....						
1						
2						
...						
Chuyên ngành.....						
1						
2						
...						
Tổng số..... tác phẩm, công trình						

TRƯỞNG BAN
(chữ ký, dấu của đơn vị)
(Chức danh)
Họ và tên

Lưu ý: Sắp xếp tên tác phẩm, công trình theo tỷ lệ phiếu đạt từ cao xuống thấp.

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN TỔ CHỨC XÉT TẶNG
**GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC - NGHỆ
THUẬT PHẠM VĂN ĐỒNG
LẦN THỨ...- NĂM...**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..../BB-BTC

Quảng Ngãi, ngày tháng năm.....

BIÊN BẢN
HỘP BAN TỔ CHỨC XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT PHẠM VĂN ĐỒNG

Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng lần thứ - năm ... được thành lập theo Quyết định số/..... ngày.... tháng.... năm.... của Chủ tịch UBND tỉnh

Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng đã tổ chức cuộc họp phiên toàn thể vào ngày tháng.... năm

Tổng số thành viên trong Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng theo quyết định: người

Số thành viên Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng tham gia dự họp:.....người, gồm các thành viên:

- 1....., (Chức vụ) - Trưởng Ban;
- 2....., (Chức vụ) - Phó Trưởng ban;
- 3....., (Chức vụ) - Thành viên;

Số thành viên Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng không dự họp:người, gồm: ... (*Nêu lý do vắng mặt*)

- Khách mời tham dự họp (ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị công tác): (*nếu có*)
- Thư ký cuộc họp:

NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA BAN TỔ CHỨC

1. Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng đã nghe Trưởng ban/Phó Trưởng ban (hoặc Thư ký cuộc họp) báo cáo về công tác tiếp nhận, đánh giá, thẩm định các tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng, cụ thể như sau:

- Số lượng tác phẩm, công trình tham dự xét giải: tác phẩm, công trình.
- Số lượng tác phẩm, công trình đủ điều kiện dự xét giải: tác phẩm, công trình.
- Các lĩnh vực đề nghị xét giải vòng Chung khảo:.....
- Kết quả chấm điểm của Hội đồng xét tặng Giải thưởng theo các tiêu chí về giá trị của tác phẩm, xếp loại từ cao xuống thấp với thang điểm 100 (100 điểm).

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Tổng điểm	Ghi chú
Chuyên ngành.....				
1				

2				
...				
Chuyên ngành.....				
1				
2				
...				

2. Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng đã trao đổi, thảo luận, đánh giá về điều kiện và tiêu chuẩn của từng trường hợp đề nghị xét giải.

(ghi *tóm tắt cơ bản các ý kiến của thành viên Ban Tổ chức*)

3. Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng tiến hành biểu quyết xét chọn tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng.

4. Kết quả biểu quyết

STT	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Chuyên ngành	Cơ cấu giải thưởng	Kết quả		Tỷ lệ đồng ý đạt (%)
					Đồng ý	Không đồng ý	
1							
2							
...							

5. Kết luận

Căn cứ kết quả biểu quyết, Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng thông nhất đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng lần thứ - Năm cho tác phẩm, công trình, cụ thể như sau:

Sđt	Tên tác phẩm, công trình	Tên tác giả (hoặc đồng tác giả)	Chuyên ngành	Đạt giải
1				
2				
...				

Cuộc họp kết thúc vào hồi..... giờ... ngày tháng năm.....Biên bản được thông qua tại cuộc họp, các thành viên có mặt đều thống nhất thông qua./.

THƯ KÝ

Ký, ghi rõ họ tên

TRƯỞNG BAN

(chữ ký, dấu của đơn vị)

(Chức danh)

Họ và tên

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
 BAN TỔ CHỨC XÉT TẶNG
**GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC - NGHỆ
 THUẬT PHẠM VĂN ĐỒNG
LẦN THỨ...- NĂM...**

Mẫu số 3d
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BC-BTC

Quảng Ngãi, ngày tháng năm.....

BÁO CÁO

**Quá trình tổ chức hoạt động xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật
Phạm Văn Đồng lần thứ... - năm**

1. Đặc điểm tình hình:

.....
 ..
 ..

2. Quá trình tổ chức hoạt động xét tặng Giải thưởng

.....
 ..
 ..

3. Kết quả

.....
 ..
 ..

4. Đề xuất, kiến nghị

.....
 ..
 ..

Noi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
-;
- Lưu:

TRƯỞNG BAN

(chữ ký, dấu của đơn vị)

*(Chức danh)
 Họ và tên*